

Bản án số: 27/2021/HS-ST
Ngày 29 - 6 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐD, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Trúc

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Ngọc Trường

Ông Đặng Hữu Thọ

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Cẩm Tú là Thư ký Tòa án nhân dân huyện ĐD, tỉnh Cà Mau.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐD tham gia phiên tòa:** Ông Huỳnh Trung Hiếu - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 6 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện ĐD xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 18/2021/TLST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2021/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Trương Văn H, sinh năm 1986 tại Cà Mau. Nơi thường trú: Ấp HG, xã TGD, huyện NC, tỉnh Cà Mau; Nơi tạm trú: Ấp VĐ, xã NH, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 2/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn U (đã chết) và bà Nguyễn Thị Q (đã chết); có vợ là Nguyễn Út E và 02 con; tiền án: 03. Ngày 07/01/2008, bị Tòa án nhân dân huyện NC xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/8/2008, án phí và tiền thu lợi bất chính nộp xong ngày 25/9/2015; ngày 08/3/2013 bị Tòa án nhân dân Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xử phạt 05 năm tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 14/02/2017, án phí và bồi thường dân sự chưa chấp hành; ngày 03/4/2013 bị Tòa án nhân dân huyện NH xử phạt 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 14/02/2017, án phí và trách nhiệm dân sự chấp hành xong, tiền sự: Không; bị tạm giam từ ngày 04/9/2020; có mặt.

- Bị hại:

+ Anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1984; Cư trú tại: Ấp NO, xã QP, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau; vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Vũ P, sinh năm 1986; HKTT: Ấp NN, xã TP, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau; Nơi tạm trú: Ấp A, xã HT, huyện NC, tỉnh Cà Mau; vắng mặt.

+ Anh Võ Thanh N, sinh năm 1988; HKTT: Ấp NN, xã TP, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau; Nơi tạm trú: Ấp A, xã HT, huyện NC, tỉnh Cà Mau; vắng mặt.

+ Anh Phú Chí T, sinh năm 1982; HKTT: Ấp B, xã TP, thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu; Nơi tạm trú: Ấp A, xã HT, huyện NC, tỉnh Cà Mau; vắng mặt.

+ Anh Lương Văn M, sinh năm 1985; Cư trú tại: Ấp A, xã HT, huyện NC, tỉnh Cà Mau; vắng mặt.

+ Ông Châu Văn H1, sinh năm 1961; Cư trú tại: Ấp NK, xã HT, huyện NC, tỉnh Cà Mau; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh Nguyễn Minh H2; Cư trú tại: Ấp VĐ, xã NH, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 00 phút ngày 24/8/2020, Trương Văn H điều khiển vỏ Composite hiệu Hữu Vui dài 5,4m, máy Honda 13CV từ tuyến sông thuộc ấp VĐ, xã NH, huyện ĐD về hướng sông CN, huyện NC để tìm tài sản trộm. Đến nhà anh Nguyễn Văn V ở ấp NO, xã QP, huyện ĐD thấy cửa trước không khóa nên H lén lút vào nhà anh V quan sát phát hiện 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy Note 4, màu trắng để trong mùng cạnh chị Dương Thị T (vợ anh V) đang nằm ngủ, H dùng dao lam rạch mùng lấy điện thoại cầm trên tay. Tiếp tục lấy thêm các điện thoại di động: 01 cái hiệu Samsung J7, màu đen; 01 cái hiệu Sony Xperia C3, màu đen và 01 cái không nhãn hiệu để trong ngăn tủ đặt cạnh cửa ra vào phòng ngủ. H cầm tay tất cả 04 cái điện thoại trên xuống vỏ đậu dưới mé sông, lúc bơi vỏ ra giữa sông thì làm rớt điện thoại không rõ nhãn hiệu xuống sông. H điều khiển vỏ máy tiếp tục đi về hướng sông CN, trên đường đi H tháo các sim điện thoại và dao lam ném xuống sông (không xác định vị trí cụ thể).

Quá trình điều tra, H khai nhận thực hiện các vụ trộm trên địa bàn huyện NC cụ thể:

Vụ thứ nhất: Đêm ngày 24/8/2020 rạng sáng ngày 25/8/2020, cùng với phương tiện và điểm xuất phát như trên đi đến đoạn sông Kênh Sáng CN, đến chòi canh nuôi tôm công nghiệp của ông Đỗ Thành T thuộc ấp 4, xã HT, huyện NC. H tắt máy, đậu vỏ dưới mé sông, đi lên và lén vào chòi canh tôm phát hiện Nguyễn Vũ P nằm ngủ trên võng, nền gạch có 01 điện thoại di động hiệu OPPO A71, màu đen đang sạc, H lấy điện thoại và tiếp tục phát hiện trong mùng anh Võ Thanh N đang ngủ có 01 điện thoại di động hiệu OPPO 11, màu xanh đen đang sạc, H dùng dao lam rạch mùng và lấy điện thoại. H về nhà cất giấu tài sản.

Vụ thứ hai: Đêm ngày 26/8/2020 rạng sáng ngày 27/8/2020, cùng với phương tiện và điểm xuất phát như trên đi đến đoạn sông Kênh Sáng CN, đến chòi canh nuôi tôm công nghiệp của ông Phạm Quốc K thuộc ấp 4, xã HT, huyện NC còn sáng đèn và không đóng cửa nên H tắt máy, đậu vỏ dưới mé sông, H đi lên và đột nhập vào nhà thấy anh Phú Chí T đang ngủ trong mùng, bên cạnh có 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A20S, màu đen, H dùng dao lam rạch mùng lấy điện

thoại rồi xuống điều khiển vô máy đi. Tiếp tục đến tuyến sông Kênh Năm ĐH thuộc ấp A, xã HT, huyện NC, phát hiện nhà của anh Lường Văn M đóng cửa cách chòi canh tôm của ông K 500m nên H tắt máy, đậu vô dưới mé sông, đi lên và đột nhập vào nhà lấy 01 máy tính bảng hiệu Samsung A8.0, màu bạc đang sạc trên đầu tủ ti vi và xuống vô máy tiếp tục điều khiển chạy đến tuyến sông NK thuộc ấp NK, xã HT, huyện NC thì phát hiện chòi canh tôm công nghiệp của ông Châu Văn H1, cách nhà anh M khoảng 1200m nên H tắt máy, đậu vô dưới mé sông, đi lên và đột nhập vào nhà thấy 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A10S, màu xanh trên đầu giường ngủ, H lấy điện thoại, điều khiển vô máy về nhà cất giấu tất cả các tài sản trộm được ở chuồng gà phía sau nhà.

Anh Lường Văn M và ông Châu Văn H1 ngoài trình báo mất máy tính bảng, điện thoại di động thì anh M báo mất số tiền 800.000 đồng, ông H1 báo mất số tiền 3.000.000 đồng.

Ngoài ra, H còn khai nhận trong đêm 24/8/2020 rạng sáng 25/8/2020 và đêm 26/8/2020 rạng sáng 27/8/2020, H còn trộm 04 điện thoại di động trên 02 xà lan và 01 ghe chở củi trên tuyến sông Kênh Xáng CN gồm các điện thoại di động như sau: 01 cái hiệu Nokia TA-1021, màu tím, ốp lưng nhựa màu đen; 01 cái hiệu Nokia TA-1029, màu đen; 01 cái hiệu Nokia TA-1206, màu xanh; 01 cái hiệu Samsung Galaxy J4+, màu đen. Các điện thoại cơ quan điều tra đang thu giữ, chưa xác định được bị hại. Và trong tháng 7/2020, H khai lấy trộm hai cái điện thoại di động, 01 cái hiệu Samsung Duos, màu vàng đồng; 01 cái hiệu Samsung Galaxy A20S, màu đen. Các điện thoại do cơ quan điều tra huyện ĐH quản lý và chưa xác định được bị hại.

Khoảng 10 giờ ngày 31/8/2020, H đem tất cả các điện thoại nêu trên đưa cho Huỳnh Tấn Đ, trú ấp HA, xã NH, huyện ĐD vận chuyển ra bến xe gửi cho Nguyễn Văn Đ1, trú ấp VĐ, xã NH, huyện ĐD đem đi bán. Trên đường vận chuyển Huỳnh Tấn Đ bị lực lượng Công an huyện ĐD phát hiện và thu giữ.

Kết luận định giá: 01 Samsung Galaxy Note 4, giá 944.000 đồng; 01 Samsung J7, giá 1.659.000 đồng; 01 Sony Xperia C3, giá 200.000 đồng; 01 không rõ hiệu, giá 80.000 đồng; 01 OPPO A71, giá 2.050.200 đồng; 01 OPPO 11, giá 4.893.000 đồng; 01 Samsung Galaxy A20S, giá 3.951.000 đồng; 01 máy tính bảng Samsung A8.0, giá 1.087.000 đồng; 01 Samsung Galaxy A10S, giá 3.321.000 đồng. Tổng giá trị tài sản định giá là: 18.185.200 đồng.

Vật chứng thu giữ: 01 quần đùi màu đen; 01 cái quần đùi màu xanh nước biển; 01 vỏ thùng mì bên ngoài có quần băng keo vàng; 01 vỏ Composite hiệu Hữu Vui, dài 5,4m và 01 máy Honda 13CV. Tất cả đều đã qua sử dụng.

Tại bản Cáo trạng số 20/CT-VKS ngày 28 tháng 4 năm 2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện ĐD truy tố bị cáo Trương Văn H về “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trương Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trương Văn H mức án từ 3 (ba) năm đến 3 (ba) năm 6 (sáu) tháng.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại đã nhận lại tài sản, không đặt ra xem xét.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tiếp tục tạm giữ một vỏ Composite hiệu Hữu Vui, dài 5,4m và 01 máy Honda 13CV để tiếp tục điều tra, xử lý sau; tịch thu tiêu hủy 01 quần đùi màu đen, 01 cái quần đùi màu xanh nước biển, 01 vỏ thùng mì bên ngoài có quần băng keo vàng.

Bị cáo H thừa nhận hành vi phạm tội và không tranh luận với Kiểm sát viên. Khi được nói lời sau cùng, bị cáo cảm ơn Cơ quan tiến hành tố tụng đã giúp đỡ bị cáo thời gian bị cáo tạm giam, bị cáo xin lỗi gia đình các bị hại và đã thực sự ăn năn hối cải xin được giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm về đoàn tụ gia đình, chăm lo cho vợ và hai con còn nhỏ.

Các bị hại đã nhận lại tài sản, không đặt ra yêu cầu bồi thường và yêu cầu xử lý trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo quy định pháp luật; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án chưa có ý kiến hay yêu cầu gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị hại là anh V, anh M, ông H1 có đơn xin xét xử vắng mặt, anh T, anh P, anh N và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là anh H2 vắng mặt không lý do. Tại phiên tòa, không ai yêu cầu hoãn phiên tòa vì có đương sự vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt anh V, anh P, anh N, anh T, anh M, ông H1, anh H2 là đúng quy định pháp luật.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Thực tế quá trình điều tra và tại phiên tòa không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[3] Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của các bị hại và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án qua đó chứng minh được: Trong đêm 24, rạng sáng ngày 25/8/2020 và đêm 26, rạng sáng ngày 27/8/2020, bị cáo Hậu đã điều khiển vỏ, máy đi dọc các tuyến sông Kênh Xáng CN, sông Kênh Năm ĐH và sông NK nhằm mục đích tìm kiếm tài sản lấy trộm, bị cáo đã đột nhập vào nhà và các chòi canh tôm của các bị hại để lấy trộm của anh Nguyễn Văn V 04 điện thoại di động; anh Nguyễn Vũ P 01 điện

thoại di động; anh Võ Thanh N 01 điện thoại di động; anh Phú Chí T 01 điện thoại di động; anh Lường Văn M 01 máy tính bảng; ông Châu Văn H1 01 điện thoại di động.

Do đó, hành vi nêu trên của bị cáo H đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[4] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo lợi dụng lúc đêm khuya mọi người buông lỏng việc quản lý tài sản để lén lút vào nhà các bị hại tìm cách chiếm hữu trái phép và định đoạt tài sản của người khác chỉ vì mục đích vụ lợi cá nhân. Bản thân bị cáo đã đủ tuổi và năng lực trách nhiệm hình sự, đủ nhận thức được việc làm sai trái nhưng vì bản tính muốn hưởng thụ tài sản người khác nên bị cáo đã thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của các bị cáo nêu trên là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản được pháp luật bảo vệ. Tính chất vụ việc các bị cáo gây ra trên diện rộng làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại các địa bàn huyện NC, huyện ĐD, gây xôn xao và bất an trong dư luận. Mặt khác, bị cáo có nhân thân không tốt, nhiều lần bị xét xử đều về tội trộm cắp tài sản với tình tiết tăng nặng là tái phạm, bị cáo chưa được xóa án tích. Vì vậy, lần phạm tội này bị cáo H thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm.

Hội đồng xét xử xét thấy các hình phạt cũng như biện pháp giáo dục khác không có tác dụng phòng ngừa đối với bị cáo, mà cần có hình phạt tù nghiêm khắc tương xứng với hành vi vi phạm của bị cáo để răn đe bị cáo và thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung cho toàn xã hội.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi sai trái, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự giác khai nhận các lần bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo H thực hiện hành vi trộm cắp nhiều lần, mỗi lần trộm đều có giá trị trên hai triệu đồng, do đó cần áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì khác nên không đặt ra xem xét. Anh M báo mất số tiền 800.000 đồng, ông H1 báo mất số tiền 3.000.000 đồng, bị cáo không thừa nhận đã lấy số tiền này, đồng thời anh M, anh H1 cũng không đặt ra yêu cầu bồi thường và đề nghị không đối chất với bị cáo nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét là phù hợp.

[6] Về xử lý vật chứng: Một chiếc vỏ Composite hiệu Hữu Vui, dài 5,4m và một máy hiệu Honda 13CV bị cáo khai mượn của anh Nguyễn Minh H2 sử dụng vào việc đục hào kiếm sống, do anh H2 bỏ địa phương đi và không có đủ cơ sở xác định đây là tài sản của anh H2. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định duy trì số tài sản này, đề nghị Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện ĐD truy tìm chủ sở hữu

và xử lý sau theo quy định pháp luật. Một quần đùi màu đen; một quần đùi màu xanh nước biển; một vỏ thùng mì bên ngoài có quần băng keo vàng, bị cáo không yêu cầu nhận lại và cũng không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Đối với Nguyễn Tấn Đ1 bỏ địa phương chưa làm việc được nên yêu cầu tiếp tục điều tra xử lý sau. Đối với Huỳnh Tấn Đ vận chuyển hàng hóa thuê cho Hậu và không biết bên trong là điện thoại do trộm mà có nên không đặt ra xử lý.

Đối với bốn chiếc điện thoại di động hiệu: Samsung galaxy J4+, màu đen; Nokia TA-1201, màu tím; Nokia TA-1209, màu đen; Nokia TA-1206, màu xanh đều đã qua sử dụng, hiện tại đang được bảo quản tại Kho vật chứng thuộc Công an huyện ĐD. Bị cáo khai trộm được trên hai chiếc xà lan và một ghe đi củi chưa tìm được chủ sở hữu nên chưa cơ sở xử lý H với các lần trộm này, nên đề nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện ĐD xác minh, làm rõ và xử lý sau là phù hợp.

Đối với hai chiếc điện thoại di động hiệu: Samsung DUOS, màu vàng đồng; Samsung galaxy A20S, màu xanh đều đã qua sử dụng, hiện đang được Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện ĐH quản lý. Bị cáo khai trộm trong nhà dân trên tuyến Sông Lớn thuộc huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu, do chưa tìm được chủ sở hữu nên chưa cơ sở xử lý H với các lần trộm này, nên đề nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện ĐH xác minh, làm rõ và xử lý sau là phù hợp.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Với bản án này, Hội đồng xét xử mong đây là bản án cuối cùng dành cho bị cáo, mong bị cáo thực sự ăn năn hối cải, dừng lại các hành vi vi phạm, trở thành công dân tốt, sống có ích cho xã hội và chăm lo cho vợ các con của bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136, Điều 292, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trương Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trương Văn H 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 04/9/2020.
3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;
 - Chuyển một chiếc vỏ Composite hiệu Hữu Vui, dài 5,4m và một máy hiệu Honda 13CV đều đã qua sử dụng về Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện ĐD quản lý và truy tìm chủ sở hữu xử lý sau theo quy định pháp luật;

(Số vật chứng trên do Chi cục Thi hành án dân sự huyện ĐD quản lý theo biên bản giao nhận ngày ngày 28 tháng 4 năm 2021).

- Tịch thu tiêu hủy một quần đùi màu đen đã qua sử dụng, một cái quần đùi màu xanh nước biển đã qua sử dụng và một vỏ thùng mì bên ngoài đều có quần băng keo vàng.

(Số vật chứng trên do Chi cục Thi hành án dân sự huyện ĐD quản lý theo biên bản giao nhận ngày ngày 10 tháng 12 năm 2020).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trương Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐD;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Cơ quan Điều tra Công an huyện ĐD;
- Cơ quan Thi hành án hình sự huyện ĐD;
- Cơ quan Thi hành án dân sự huyện ĐD;
- Ủy ban nhân dân xã NH;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VT.Tòa án ĐD.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Trúc